

Số: /BC-THCSLT

Long Trì, ngày 18 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Công văn số 1560/SGDDĐT-GDTrH ngày 26/04/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổng kết GDTrH năm học 2023-2024;

Thực hiện Hướng dẫn số 404/HD-PGDĐT ngày 02/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Châu Thành về việc hướng dẫn tổng kết GDTrH năm học 2023-2024, Trường THCS Long Trì báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Đối với việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục:

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục.

- Việc bố trí dạy học các môn học, lựa chọn các tổ hợp dạy học, triển khai, tổ chức các hoạt động giáo dục như Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương,...

- Việc chỉ đạo các tổ chuyên tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

- Việc thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người, An toàn giao thông,...

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục.

Được sự quan tâm của lãnh đạo Phòng Giáo dục trong việc hướng dẫn nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học và kế hoạch giáo dục môn học. Kế hoạch giáo dục các môn học đã được Hội đồng trường thẩm định và phê duyệt trước khi thực hiện.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Sở GD&ĐT phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch dạy 2 buổi/ngày và thực hiện công tác bán trú cho học sinh khối 6,7,8,9.

Đội ngũ giáo viên có tình độ vững vàng, có nhiều kinh nghiệm trong dạy học nên việc xây dựng các kế hoạch môn học cho phù hợp với tình hình của nhà trường đảm bảo đủ nội dung kiến thức của từng môn, từng lớp học theo quy định được các tổ chuyên môn quan tâm.

Được sự quan tâm kịp thời của chính quyền địa phương và sự đồng tình ủng hộ của phụ huynh học sinh trong thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Việc bố trí dạy học các môn học, lựa chọn các tổ hợp dạy học, triển khai, tổ chức các hoạt động giáo dục như Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương,...

Đối với các môn học, Nhà trường bố trí thời gian dạy học phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên. Cụ thể: Đối với giáo viên được phân công dạy học môn Khoa học tự nhiên theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đồng thời vẫn dạy học môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học) theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Trong các tuần nếu có nhiều tiết dạy môn Khoa học tự nhiên (lớp 6, 7,8), thì cần giảm số tiết (hoặc không bố trí) dạy học môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học lớp 9); sau khi đã hoàn thành nội dung được phân công dạy học môn Khoa học tự nhiên (lớp 6, 7, 8) thì tăng số tiết/tuần đối với môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học lớp 9) để bảo đảm thực hiện đúng thời lượng của chương trình môn học phù hợp trong mỗi học kì.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ.

Đối với chương trình giáo dục địa phương thực: Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn đưa vào giảng dạy tài liệu giáo dục của địa phương lớp 6, 7, 8 sau khi được Bộ GD&ĐT phê duyệt. Thực hiện rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương phù hợp với tình hình mới.

Thực hiện Công văn số 4157/SGDDĐT-GDTrH ngày 20/12/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn giảng dạy Nội dung giáo dục địa phương lớp 6 kể từ năm học 2021-2022; Quyết định số 3680 /QĐ-BGDĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 7 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Long An và Công văn số 1963/VPUBND-VHXH V/v triển khai tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Long An - Lớp 7 từ năm học 2022 – 2023. Quyết định số 3243/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 8 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của tỉnh Long An; Quyết định số

3935/SGDĐT-GDTrH về việc triển khai Quyết định phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 8;

- Việc chỉ đạo các tổ chuyên tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Thực hiện nghiêm túc lập kế hoạch giảng dạy của giáo viên, thiết kế bài dạy theo tinh thần đổi mới. Giáo viên thực hiện tiến trình dạy học và dự giờ theo hướng nghiên cứu bài học, đánh giá theo 12 tiêu chí.

Tổ chức học tập và thực hiện tốt việc cải tiến phương pháp giảng dạy của từng bộ môn theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học của học sinh. Triển khai hiệu quả dạy môn học theo chủ đề tích hợp, liên môn, nghiên cứu bài học.

Trong học kỳ 1 nhà trường đã thực hiện giảng dạy chương trình SGK lớp 6,7,8 thực hiện chương trình GDPT 2018, nâng cao chất lượng giờ dạy, nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, nâng cao hiệu quả sử dụng công nghệ thông tin.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh THCS; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

Trong năm học 2023-2024, không có trường hợp xảy ra tệ nạn xã hội và bạo lực học đường; Phối hợp với Đoàn Thanh niên – Hội LHTN Việt Nam huyện – Hội đồng đội huyện Châu Thành tổ chức tuyên truyền điểm 3 nội dung: tổ chức ngày hội “Tiến bước lên Đoàn” chào mừng kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2024), đồng thời phát động thi đua tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 70 năm Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (07/5/1954 – 07/5/2024); tổ chức hoạt động tuyên truyền về chủ quyền biển đảo biên giới học sinh(Có 15 CB,GV, Huyện đoàn, Đại diện HĐĐ 13 xã, thị và 380

học sinh tham dự). Phối hợp với Huyện đoàn và diện lực Châu Thành tổ chức tuyên truyền, tiết kiệm điện trong trường học đồng thời phát quà cho 15 học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn, có 15 CB, GV và 380 học sinh tham dự; Phối hợp với Công an huyện tuyên truyền phòng chống ma túy, bạo lực học đường và tệ nạn xã hội xâm nhập trường học có 15 CB, GV và 380 học sinh tham dự

2. Việc thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017- 2018, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục theo khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình trong năm học; nghiên cứu chương trình tổng thể và chương trình môn học, nội dung giáo dục địa phương theo từng khối lớp, trao đổi, thảo luận để thống nhất và xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục.

- Trao quyền tự quyết và tự chịu trách nhiệm trong việc cụ thể hóa chương trình cho giáo viên ở các bộ môn; rà soát chương trình, thiết kế thành các chủ đề dạy học để đạt mục tiêu phát triển phẩm chất và năng lực HS, tổ chức lại nội dung dạy học, tăng tính phối hợp liên môn, đặc biệt nhóm bộ môn KHTN và các bộ môn liên quan đến lớp 6, 7,8 tạo điều kiện để HS giải quyết các vấn đề thực tiễn, tự tìm ra kiến thức mới trên cơ sở kiến thức do GV cung cấp, tăng khả năng tự học, giải quyết vấn đề, hợp tác giữa các HS.

- Chỉ đạo giáo viên tích cực vận dụng các nội dung đã được tập huấn về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực; tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học (Hoạt động khởi động, Hoạt động hình thành kiến thức, Hoạt động luyện tập, Hoạt động vận dụng, Hoạt động tìm tòi mở rộng).

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; Các kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, không áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. **Đối với môn Địa Lí, Hoạt động**

trải nghiệm, hướng nghiệp và chương trình giáo dục địa phương 8 nhà trường tổ chức cho 23 cán bộ, giáo viên, nhân viên và 64 học sinh tham quan thực tế khu tượng niệm cố Giáo Sư Trần Văn Giàu tại xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành, tỉnh Long An; Đối với môn Địa Lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và chương trình giáo dục địa phương 7 nhà trường tổ chức cho 23 cán bộ, giáo viên, nhân viên và 99 học sinh tham quan thực tế Cụm khu nhà cổ tại xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An ; Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 và Công văn số 2410/SGDĐT-GDTrH ngày 10/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Nhà trường tổ chức, tạo điều kiện cho học sinh tham gia các hoạt động Phong trào bông hoa điểm 10, tiết học tốt, hội thi kể chuyện chào mừng ngày 20/11 cấp trường, Tuyên truyền An toàn giao thông, phòng chống tác hại thuốc lá,...Hội trại xuân cấp huyện; thể dục-thể thao các cấp phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học học sinh và cha mẹ học sinh tham gia trên cơ sở tự nguyện; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của nhà trường theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Việc thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định: 100% Giáo viên 6,7,8 thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, Giáo viên khối 9 thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh theo đúng Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT kèm theo thông tư 58 của BGD. Định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông theo công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT. Quản lý điểm qua phần mềm QLGD.Long An.

- Nhà trường, tổ chuyên môn hoặc nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6,7,8:

- Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kỳ; bài kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kỳ; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho Phó hiệu trưởng chọn một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kỳ đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỷ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Việc thực hiện kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn số 2410/SGDĐT-GDTrH ngày 10/8/2022 của Sở GD&ĐT đối với khối lớp 6, 7,8;

khuyến khích các tổ Ngữ văn vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề Lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh.

Phó hiệu trưởng tổ chức kiểm duyệt tất cả các loại đề kiểm tra: giữa kỳ và cuối kỳ theo ma trận, trước khi giáo viên tổ chức kiểm tra. Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn theo dõi kết quả của học sinh sau mỗi bài kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh công tác đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo nguyên tắc điểm số bài kiểm tra phản ánh đúng năng lực học sinh.

- Kết quả 02 mặt giáo dục:

*** Về hạnh kiểm:**

Khối 6:

- Tốt: 103/110 học sinh. Tỷ lệ 93.64% giảm 1.46% so với năm học trước
- Khá 7/110 Tỷ lệ 6.36% tăng 1.46% so với năm học trước.
- Đạt: 00/110 bằng với năm học trước.

Khối 7:

- Tốt: 98/99 học sinh. Tỷ lệ 98.99% tăng 0.51% so với năm học trước
- Khá 0/99 Tỷ lệ 0.00% tăng 0.67% so với năm học trước.
- Chưa đạt: 1/99 tăng 1.01% với năm học trước.

Khối 8:

- Tốt: 59/63 học sinh. Tỷ lệ 93.65% giảm 4.51% so với năm học trước
- Khá 1/63 Tỷ lệ 1.59 % tăng 0.67% so với năm học trước.
- Đạt: 3/63 Tỷ lệ 4.76 % tăng 3.84 với năm học trước.

Khối 9:

- Tốt: 107/108 học sinh. Tỷ lệ 99.07% giảm 0.93% so với năm học trước.
- Khá 1/108 Tỷ lệ 0.93% tăng 0.93% so với năm học trước.

*** Về học lực:**

Khối 6:

- Tốt: 41/110 học sinh. Tỷ lệ 37.27% tăng 4.92% so với năm học trước.
- Khá 40/110 Tỷ lệ 36.36 giảm 2.86% so với năm học trước.
- Đạt: 29/110 Tỷ lệ 26.36 giảm 2.06% so với năm học trước.
- Chưa đạt: 0/110 Tỷ lệ 0.00 bằng với năm học trước.

Khối 7:

- Tốt: 33/99 học sinh. Tỷ lệ 33.34% tăng 10.61% so với năm học trước.
- Khá 36/99 Tỷ lệ 36.36 giảm 22.73% so với năm học trước.
- Đạt: 27/99 Tỷ lệ 27.27 tăng 9.09% so với năm học trước.
- Chưa đạt: 3/99 Tỷ lệ 3.03% tăng 3.03% so với năm học trước.

Khối 8:

- Tốt: 15/63 học sinh. Tỷ lệ 23.81% giảm 1.88% so với năm học trước.
- Khá 31/63 Tỷ lệ 49.21 tăng 6.09% so với năm học trước.
- Đạt: 16/63 Tỷ lệ 25.40 tăng 5.79% so với năm học trước.
- Chưa đạt: 1/63 Tỷ lệ 1.59% tăng 1.59% so với năm học trước.

Khối 9:

- Giỏi: 41/108 Tỷ lệ 37.96 giảm 8.79% so với năm học trước.
- Khá: 56/108 Tỷ lệ 51.85% tăng 5.10% so với năm học trước.
- Trung bình: 11/108 Tỷ lệ 10.19% tăng 3.69% so với năm học trước.

4. Các giải pháp của đơn vị trong việc nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương để kết hợp với các ban ngành, đoàn thể xã trong công tác tuyên truyền sâu rộng đến mọi người dân hiểu được mục đích, ý nghĩa của công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau TN THCS.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn, hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau TN THCS.

- Tổ chức tuyên truyền đến phụ huynh và học sinh bằng nhiều hình thức: Họp CMHS trao đổi, tuyên truyền trong các tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, dán tranh ảnh, pano,...

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tư vấn, hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh qua các môn học và hoạt động giáo dục thực tiễn trong nhà trường: Cung cấp kịp thời thông tin cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chính sách đối với người học nghề; đảm bảo tiếp cận đầy đủ thông tin về cơ sở giáo dục nghề nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp thông qua các tiết dạy nghề.

- Đẩy mạnh nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn tại đơn vị: Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm phát huy phẩm chất năng lực của học sinh; Tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; phụ đạo học sinh yếu kém, giúp đỡ học sinh khó khăn nhằm hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học.

- Kết quả thực hiện:

+ Trường có Chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương được lồng ghép thông qua 9 tiết dạy hướng nghiệp. Giới thiệu về nuôi tôm, cá; nghề làm vườn, trồng thanh long, nghề điện dân dụng...

+ Hiệu trưởng phụ trách công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

+ Phối hợp với trường Cao đẳng Long An, Trường Cao đẳng công nghệ và du

lich, Trường THPT năng khiếu Đại học Tân Tạo tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng cho 108 học sinh lớp 9 sau TN THCS.

5. Việc triển khai thực hiện chuyển đổi số: Sử dụng sổ điểm, học bạ điện tử, kí số, hồ sơ sổ sách điện tử, kế hoạch dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến, xây dựng ngân hàng câu hỏi, thực hiện kiểm tra trực tuyến,....

Nhà trường triển khai Kế hoạch 789/KH-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Long An; kế hoạch Số:5019/KH-SGDĐT ngày 27/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Long An Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 360/SGDĐT-GDTrH ngày 10/2/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử đối với cấp THCS, THPT trong nhà trường từ năm học 2022-2023

Thành lập ban quản trị phần mềm quản lí giáo dục, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; cập nhật đầy đủ thông tin cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trên hệ thống.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy định về cập nhật kết quả đánh giá, điểm số và các thông tin khác của học sinh vào cơ sở dữ liệu của nhà trường.

Ký số xác nhận kết quả kiểm tra, đánh giá của giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm tổ trưởng chuyên môn trên hệ thống cơ sở dữ liệu để thuận tiện cho việc theo dõi quản lí chuyên môn của nhà trường.

Tất cả các thành viên có trách nhiệm bảo mật tài khoản sử dụng, không nhờ người khác làm thay công việc của mình

6. Triển khai các hoạt động giáo dục STEM, Khoa học kĩ thuật, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp,...

Triển khai hoạt động giáo dục STEM Triển khai văn bản Số: 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/08/2020 của Bộ GD&ĐT V/v: Triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; nhằm hỗ trợ các trường phổ thông triển khai thực hiện có hiệu quả giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học (STEM), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn một số nội dung thực hiện giáo dục STEM và tổ chức, quản lý hoạt động giáo dục STEM trong trường trung học

Thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục STEM nhằm hỗ trợ, tăng cường

giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán, Tin học và Nghệ thuật; tạo hứng thú, khơi gợi niềm say mê học tập, giúp học sinh khám phá tiềm năng của bản thân, khám phá khoa học, công nghệ, phát huy tính tích cực sáng tạo và vận dụng vào giải quyết vấn đề trong bối cảnh cụ thể của thực tiễn cuộc sống. Nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học STEM bám sát yêu cầu cần đạt của các môn học/hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Thời lượng tổ chức thực hiện bài học STEM được xây dựng dựa trên thời lượng các môn học/hoạt động giáo dục có liên quan đến bài học STEM một cách khoa học, linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây quá tải đối với học sinh và giáo viên và được thể hiện trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo quy định. Tăng cường sử dụng các vật liệu, công nghệ sẵn có, dễ tiếp cận, chi phí thấp và an toàn. Khuyến khích sử dụng các nguồn tài nguyên số bổ trợ, thí nghiệm ảo, mô phỏng, phần mềm, có thể dễ dàng truy cập sử dụng trong và ngoài lớp học để học sinh chủ động học tập.

Ngoài ra, giáo viên, học sinh đã sử dụng những vật liệu tái chế, tái sử dụng nhưng cần đảm bảo dễ tìm và an toàn khi sử dụng.

Kết quả trong học kỳ giáo viên đã thực hiện 12 sản phẩm.

Triển khai cuộc thi khoa học kỹ thuật:

Hoạt động này dành cho những học sinh có năng lực, sở thích và hứng thú với các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn; thông qua quá trình tổ chức dạy học các bài học STEM và hoạt động trải nghiệm STEM phát hiện các học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật được thực hiện dưới dạng một đề tài/dự án nghiên cứu bởi một cá nhân hoặc nhóm hai thành viên, dưới sự hướng dẫn của giáo viên hoặc nhà khoa học có chuyên môn phù hợp.

Dựa trên tình hình thực tiễn, có thể định kỳ tổ chức ngày hội STEM hoặc cuộc thi khoa học, kỹ thuật tại đơn vị để đánh giá, biểu dương nỗ lực của giáo viên và học sinh trong việc tổ chức dạy và học, đồng thời lựa chọn các đề tài/dự án nghiên cứu gửi tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp trên. Kết quả trong năm nhà trường có 1 sản phẩm dự thi cấp huyện đạt giải II.

Triển khai hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Triển khai cụ thể hóa Công văn 4200/SGDDT-GDTrH ngày 9/11/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, công văn số: :1062/PGDDT ngày 10/11/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn một số nội dung liên quan đến hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể hoạt động nào là hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, hoạt động nào là tham quan, du lịch để từ đó xây dựng

mức chi trong quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện phù hợp với nguồn tài chính của đơn vị (là nguồn thu từ dự toán NSNN giao hàng năm và nguồn thu sự nghiệp của đơn vị): Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: đây là một hoạt động nằm trong kế hoạch giáo dục của nhà trường cho nên tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, 100% học sinh tham gia, thực hiện và không thu các khoản thu dịch vụ phục vụ học sinh. Đối với hoạt động tham quan, du lịch: tổ chức hoạt động tham quan, du lịch có thu khoản dịch vụ và tham gia trên tinh thần tự nguyện của học sinh. Kinh phí tổ chức thực hiện theo sự thỏa thuận giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và phù hợp với thực tế địa phương.

Kết quả trong học kỳ I nhà trường đã tổ chức cho 23 cán bộ, giáo viên, nhân viên và 64 học sinh tham quan thực tế khu tượng niệm cố Giáo Sư Trần Văn Giàu tại xã Dương Xuân Hội, huyện Châu Thành, tỉnh Long An đối với môn Địa Lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và chương trình giáo dục địa phương 8 ; Trong học kỳ II nhà trường đã tổ chức cho 23 cán bộ, giáo viên, nhân viên và 99 học sinh tham quan thực tế Cụm khu nhà cổ tại xã Thanh Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

II. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Năm học 2023-2024 trường có ... lớp với học sinh, cụ thể như sau:

Khối	Số lớp	Số HS đầu năm	Số HS cuối năm	Chuyển đi	Chuyển đến	Bỏ học	Tỉ lệ bỏ học
Khối 6	3	111	110	1	0	0	0.00%
Khối 7	3	100	99	0	0	1	1.00%
Khối 8	2	64	63	1	0	0	0.00%
Khối 9	3	108	108	0	0	0	0.00%
Cộng	11	383	380	2	0	1	0.26%

- Việc tổ chức lớp theo Điều lệ nhà trường đảm bảo theo đúng quy định. Bình quân 35 học sinh/lớp.

- Quy mô trường lớp, cơ sở vật chất đảm bảo: Trường có 11 lớp (Tăng 1 lớp so với năm trước); tổng số HS đầu năm: 383 Học sinh (Tăng 28 HS so với năm trước); cuối năm là 380 HS, trong đó: Khối 6: 110 HS/3 lớp; Khối 7: 99 HS/3 lớp; Khối 8: 63 HS/2 lớp; Khối 9: 108HS/3 lớp.

- Tỉ lệ HS bỏ học trong năm: 1/380, tỉ lệ 0,26%.

2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Thuận lợi: Ban chỉ đạo Phổ cập xóa mù chữ của xã hoạt động thường xuyên, mang lại hiệu quả; Cán bộ chuyên trách phổ cập của xã nhiều năm kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác.

- Khó khăn: Nhận thức của một bộ phận cha mẹ học sinh còn hạn chế, thiếu quan tâm và chưa tạo điều kiện thuận lợi để các con em được học tập tốt hơn.

- Nguyên nhân: Tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp ảnh hưởng nhiều đến kinh tế của phụ huynh.

- Các giải pháp thực hiện

Phối hợp cùng chuyên trách phổ cập xã điều tra phổ cập, thống kê số liệu học sinh đúng độ tuổi đang theo học tại trường trong năm học.

Phối hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường như GVCN, GVBM, Ban đại diện CMHS, học sinh đến nhà để vận động HS bỏ học ra lớp.

Tham mưu với chính quyền địa phương, UBND xã, Ban chỉ đạo PCGD của xã và các xã lân cận để vận động HS bỏ học ra lớp.

Có kế hoạch tuyển sinh đầu cấp nhằm huy động trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp. Nhà trường kết hợp với chính quyền địa phương vận động học sinh chưa ra lớp đầu năm học và học sinh bỏ học trong năm học.

Thường xuyên rà soát, hạn chế và ngăn ngừa số học sinh lưu ban, bỏ học nhằm duy trì và nâng cao tỷ lệ phổ cập trung học cơ sở đúng độ tuổi.

Hạn chế tối đa học sinh lưu ban bỏ học. Nâng cao hiệu suất đào tạo trong nhà trường.

Nhà trường đã vận động mạnh thường quân và hội khuyến học xã xét cấp 113 phần quà cho học sinh nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh khó khăn với tổng kinh phí hơn 40 triệu đồng. Cụ thể như sau: tặng 12 phần quà mỗi phần gồm 10 tập, 5 viết với số tiền: 1.020.000 đồng; 11 xuất học bổng mỗi xuất 200000đ với số tiền 2.200.000 đồng; 100 phần quà mỗi phần 15 quyển tập trị giá: 12 triệu đồng; 11 áo trắng và 11 áo thể dục trị giá 2.2 triệu đồng; trao tặng 3 xe đạp trị giá 4.5 triệu đồng; 10 xuất học bổng (mỗi suất 1.8 triệu đồng) trị giá 18 triệu đồng; Vận động Chùa An Châu xã An Lục Long tặng 35 phần quà gồm 400.000đ và 10 quyển tập cho 35 học sinh nghèo, cận nghèo có hoàn cảnh khó khăn trị giá hơn 16.000.000 đồng; Vận động Hội kiều bào huyện Châu Thành tặng 1000 quyển tập cho học sinh nhân lễ tổng kết năm học với trị giá 7.000.000đồng với tổng kinh phí trong năm hơn 120 triệu đồng.

- Kết quả phổ cập giáo dục THCS: năm học 2023-2024: Được công nhận hoàn thành phổ cập THCS đạt mức độ 3.

III. Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục trung học

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Số liệu đội ngũ CB.GV.CNV

- Tổng số CB.GV.CNV: 30
- + CBQL: 02; Đại học: 02; Cao đẳng: 00.
- + GV: 24; Đại học: 17; Cao đẳng: 07.
- + Nhân viên: 03: Cao Đẳng :01; Trung cấp: 02;
- + Hợp đồng: 1 nhân viên Bảo vệ - phục vụ (Theo NĐ 68)
- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 2,4%. Thừa 3 GV: 01 Tiếng anh, 02 Lý (kiêm nhiệm Thiết bị, 1 Thư viện). Đang hợp đồng:2 giáo viên Trong đó: 1GV sử(Do nghỉ hưu), 1GV Văn(Do nghỉ hưu sản). - Thiếu 2 nhân viên thư viện, thiết bị, CNTT nên trường phân công GV thừa kiêm nhiệm.

- Số đảng viên/nữ: 17/9.

1.2 Công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Đã học Trung cấp chính trị: 06, quản lý giáo dục: 06.
- Đang học đại học: 02 giáo viên.
- Giáo viên Tiếng Anh:
- + Trình độ chuyên môn: 03 giáo viên trình độ Đại học
- + Năng lực ngoại ngữ: B2: 03 giáo viên.
- Đa số CBGV điều đã được bồi dưỡng tập huấn sách giáo khoa khối 6,7,8 đáp ứng theo yêu cầu giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường đã có 01 giáo viên cốt cán bồi dưỡng xong 09 modun thuộc chương trình GDPT 2018; các giáo viên đại trà đã được bồi dưỡng 06 modun thuộc chương trình GDPT 2018; Giáo viên tiếng Anh đã được bồi dưỡng đến modun 04 thuộc trình GDPT 2018. CBQL, GV xây dựng hoàn thiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của trường của tổ và của giáo viên.

- Bồi dưỡng thường xuyên bằng tự học của giáo viên kết hợp với các sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ bộ môn của nhà trường, liên trường hoặc cụm trường.

- Bảo đảm thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế của tổ nhóm bộ môn và nghị quyết nhiệm vụ năm học 2023 – 2024. Việc xây dựng kế hoạch cụ thể, xuất phát từ nhu cầu của mỗi cá nhân có đối chiếu với đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên để xác định rõ nội dung và hình thức bồi dưỡng phù hợp.

- Bồi dưỡng thường xuyên tập trung nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung khó đối với giáo viên; đáp ứng nhu cầu của giáo viên trong học tập Bồi dưỡng thường xuyên;

tạo điều kiện cho giáo viên có cơ hội được trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ và luyện tập kỹ năng.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, tài liệu và tổ chức bồi dưỡng nội dung đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục theo năm học. Lựa chọn nội dung, chuyên đề cần chú ý chọn những nội dung, chuyên đề gắn với định hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa và phù hợp với đặc thù của từng môn học, cấp học trên tinh thần chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của các vụ bậc học, các nội dung triển khai của các chương trình, dự án. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, tổ chức, đánh giá kết quả bồi dưỡng.

- Trong quá trình thực hiện các chuyên đề ở tổ cần gắn việc học tập Bồi dưỡng thường xuyên với thực tế giảng dạy trong năm học 2023 – 2024, phát huy nhiều hơn trong việc chủ động tổ chức học tập, thảo luận và việc kiểm tra đôn đốc; những nội dung mới cần có sự thảo luận ở tổ, nhóm.

- Lưu ý nhiều đến việc tổ chức hướng dẫn học tập, trao đổi, thảo luận, giải đáp thắc mắc cũng như việc tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức và tổ chức tập huấn trong nhóm/tổ bộ môn; trọng tâm chú ý tự học tự bồi dưỡng nhóm bộ môn Khoa học tự nhiên, không hành chính hóa sinh hoạt chuyên môn mà dành nhiều thời gian để giáo viên tự học, tự nghiên cứu tại nhà, qua mạng internet ... Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn/trường/cụm trường và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Tiếp tục đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bồi dưỡng thường xuyên; phát huy tốt vai trò của giáo viên cốt cán, giáo viên hướng dẫn trong việc bồi dưỡng, kiểm tra, hướng dẫn để giáo viên thực hiện tốt các nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.

- Học chính trị hè: 100% CB, GV, CNV tham dự đủ, học tập nghiêm túc.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Số phòng học, phòng bộ môn, khối phòng hỗ trợ học tập (thư viện, phòng thiết bị, phòng tư vấn học đường, phòng truyền thống, đoàn đội), khối phòng phụ trợ (phòng họp, phòng các tổ chuyên môn, phòng y tế, nhà kho, nhà để xe, công, rào), khu sân chơi, TDTT, nhà ăn, bếp ăn,.. Việc quản lý, sử dụng, hiệu quả?

Gồm 10 phòng học (1 phòng/ lớp), 1 phòng tin , 1 phòng học Ngoại ngữ, 1 phòng TH Lí, 1 phòng TH Hóa, 1 phòng TH Sinh, 1 phòng TH Công nghệ, 1 phòng GDNT, 1 phòng GDTC, 1 phòng thư viện, 1 phòng thiết bị, 1 văn phòng, 1 phòng y tế, 1 phòng truyền thống, 1 phòng Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng, 1 phòng hội trường.

- Tiếp tục củng cố và duy trì tốt các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia.

- Trường tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu và phối hợp

với ban đại diện cha mẹ học sinh, các ban ngành đoàn thể xã tiếp tục vận động học sinh bỏ học ra lớp, giáo dục đạo đức học sinh cá biệt.

- Trong học kỳ trường đã xây dựng nhà chờ để phụ huynh đưa, đón học sinh; Nâng cấp sân trường, sửa chữa bồn hoa, trồng cây cảnh, hoa kiểng tạo cảnh quan môi trường sư phạm xanh – sạch – đẹp – an toàn.

- Giáo viên lên lớp sử dụng thiết bị dạy học. Khai thác triệt để các thiết bị hiện có, các phòng bộ môn để phục vụ dạy học. Giáo viên Tiếng anh sử dụng phòng ngoại ngữ 100% khi lên lớp.

- 10/10 lớp thực hiện mô hình trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn đồng thời chỉ đạo bộ phận y tế thực hiện kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp, công tác phòng chống dịch bệnh. Chỉ đạo giáo viên xây dựng các tiêu chí, khẩu hiệu tuyên truyền đến phụ huynh.

IV. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

- Trường xây dựng kế hoạch và ban chỉ đạo phòng, chống dịch, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Trường đã triển khai đến 100% CBQL, GV, NV thông qua cuộc họp HĐSP; Trường có 100% CBGV, NV đã được tiêm Vắc-xin Covid-19 mũi 4 tỉ lệ 100%,; BGH thực hiện tốt công tác quản lý, chỉ đạo phòng, chống dịch Covid - 19 trong đơn vị theo đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên, triển khai đến CBGV, NV kịp thời các văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống dịch của SGD-ĐT, UBND Huyện, của PGD-ĐT thông qua nhóm Zalo, qua gmail của các tổ trưởng, qua cuộc họp HĐSP.

- Nhà trường chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất như 20 hộp khẩu trang y tế dự phòng, nước sát khuẩn, xà phòng rửa tay, 2 cái nhiệt kế điện tử, 5 máy sát khuẩn đo thân nhiệt tự động, vòi nước rửa tay, bảng mã quét QR,... Bố trí nơi kiểm tra thân nhiệt, rửa tay bằng nước sạch có xà phòng, trang bị xà phòng trong các nhà vệ sinh, nước sát khuẩn.

- 100% GVCN triển khai đến tất cả phụ huynh và học sinh nắm để cùng phối hợp nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng chống dịch Covid-19 thông qua họp CMHS, SHL.

- Trong HK I nhà trường không có CB, GV, NV và HS bị F0. CB, GV, NV và HS dạy và học an toàn. Thực hiện tiêm 72 liều vacxin ngừa covid-19 cho học sinh khối 6.

- Duy trì tốt chương trình phát thanh măng non vào ngày thứ 3 và thứ 6 hàng tuần để tuyên truyền chủ điểm, phòng chống dịch covid-19 và các dịch bệnh khác.

V. Những giải pháp của đơn vị trong việc đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Trong học kỳ, 100% các máy vi tính phòng tin học, ngoại ngữ và phòng

làm việc được kết nối Internet. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý như phần mềm pmis, qlgd, csdl, thư viện trường học, misa, qlcbcc, phần mềm dạy học Tiếng Anh, ...

- Tăng cường quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục, bảo đảm thực hiện đầy đủ các môn học và các hoạt động giáo dục; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng. Quản lý đề kiểm tra thường xuyên, giữa kỳ, cuối kỳ thông qua ma trận đề.

- Đánh giá xếp loại học sinh cuối học kỳ căn cứ vào Thông tư số 58/2011/TT-BGD&ĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/08/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đối với khối 9; Thông tư 22/2021/TT-BGD&ĐT ngày 20/07/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đối với khối 6,7,8.

- Quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011; chỉ đạo chặt chẽ việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo quy định của pháp luật về giáo dục.

- Tổ chức triển khai quy chế chuyên môn đến từng cán bộ giáo viên, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Bộ, của Sở về công tác chuyên môn. Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong công tác quản lý việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên trong tổ.

- Công khai các vấn đề như: lịch công tác tuần, tháng, năm của Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và các bộ phận (đối với GV và đối với HS), sơ kết, đánh giá nhiệm vụ năm học, phân phối chương trình, đánh giá thi đua trong đội ngũ, đánh giá xếp loại cuối học kỳ của học sinh, v.v...

- Công tác kiểm tra nội bộ được tiến hành thường xuyên theo đúng kế hoạch đã đề ra từ đầu năm học, không để bất cứ khâu hoạt động nào trong trường không được kiểm tra. Nhờ công tác kiểm tra đều đặn, các sai sót được điều chỉnh sửa chữa kịp thời, không để xảy ra sai sót lớn. Kiểm tra tài chính, cơ sở vật chất 2 lần, kiểm tra hoạt động thư viện, thiết bị, các phòng thí nghiệm thực hành, phòng bộ môn 2 lần, kiểm tra phòng cháy chữa cháy 1 lần, kiểm tra hoạt động y tế trường học 1 lần, kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn, kiểm tra hồ sơ sổ sách của giáo viên 2 lần.

- Tổ chức việc bồi dưỡng đối với cán bộ quản lý, giáo viên theo kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng của ngành như tập huấn thay sách giáo khoa lớp 8, cử 1 giáo viên dự nguồn tham gia lớp trung cấp chính trị. 1 giáo viên tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ.

- Ban giám hiệu kiểm tra sinh hoạt tổ chuyên môn: Kiểm tra thực hiện chế độ hội họp tháng theo kế hoạch, kiểm tra việc thực hiện chuyên đề đầy đủ. Tổ trưởng

dự đầy đủ các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên để vận dụng vào công tác của mình.

- Đầu năm trường xây dựng kế hoạch phụ đạo và bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp, có phân công giáo viên phụ trách và tiến hành thực hiện trong năm học.

- Chuyên đổi số trong công tác quản lý giáo dục,...

- Trong năm học 2023-2024 nhà trường đã tổ chức đầy đủ các hội thi trong năm học 2023 – 2024 như:

Phong trào thi GVG cấp trường có 18 CBGV tham gia. GVCN giỏi cấp huyện có 4 GV tham gia và được công nhận.

Phong trào thi ĐDDH cấp trường có 100% giáo viên tham gia.

Thi giáo án tương tác cấp huyện đạt 1 giải II và 3 giải III; Thi giáo án tương tác cấp tỉnh đạt 1 giải II

Dự trại hè hoa phượng đỏ đạt 1 giải III; Dự Hội trại xuân thiếu nhi 2024 đạt 1 giải I cấp huyện và 1 giải III cấp tỉnh

Thi đấu trường toán học cấp tỉnh có 1 học sinh tham gia và đạt 1 giải Bạc.

Thi cầu lông học sinh cấp huyện có 7/9 học sinh tham gia đạt giải trên tổng số 12 giải cho toàn huyện;

Thi cờ vua cấp huyện đạt 1 giải II và 1 giải III;

Thi điền kinh tỉnh đạt 1 huy chương vàng;

Phong trào thi HSG giải toán MTCT cấp huyện có 2 thí sinh dự thi đạt 1 giải Ba.

Dự thi sáng tạo khoa học kỹ thuật đạt 1 giải II cấp huyện.

Dự thi học sinh giỏi văn hóa khối 9 cấp huyện đạt 2 giải nhì 5 giải III và 5 giải khuyến khích; dự thi cấp tỉnh đạt 1 giải ba và 5 giải khuyến khích.

VI. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

Hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra tại Hội nghị công chức vào đầu năm học.

2.Những tồn tại, hạn chế:

Chưa có mô hình mới trong quản lý.

Phần III

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2024-2025

I. Dự kiến quy mô phát triển trường, lớp

I. Dự kiến quy mô phát triển trường, lớp:

Tổng số lớp 11 lớp; tổng số học sinh 388 học sinh (lớp 6 có 3 lớp với 116 học sinh, lớp 7 có 3 lớp với 110 học sinh, lớp 8 có 3 lớp với 99 học sinh, lớp 9 có 2 lớp với 63 học sinh).

II. Các nhiệm vụ trọng tâm:

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp 6,7,8,9, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, giữ vững trường đạt KĐCL cấp độ 2 và chuẩn quốc gia mức 1 tái công nhận vào thời điểm tháng 3/2025.

Phần IV

CÁC KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Phòng GD&ĐT cần tăng cường xây dựng cơ sở vật chất cho trường: Xây dựng thêm các phòng chức năng đúng quy cách, nâng cấp hàng rào xung quanh trường để trường có thể được công nhận chuẩn quốc gia mức độ 2 vào cuối năm 2024.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 của trường THCS Long Trì./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (CMTHCS);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Việt Tân

